

Số: 68/2024/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 311/2024/TLST-DS, ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: **Hộ kinh doanh Đ.**

- Người đại diện hộ kinh doanh: Ông **Nguyễn Lê Nhất T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: **Ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh **Trần Minh T1**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: **Ấp B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

- Bị đơn Ông **Huỳnh Duy P**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: **Ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Huỳnh Duy P** thừa nhận còn nợ **H** kinh doanh **Đại lý Đ** số tiền mua thức ăn, thuốc thủy sản là 166.566.000 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ông **Huỳnh Duy P** có nghĩa vụ liên đới trả **H** kinh doanh **Đại lý Đ** số tiền mua thức ăn, thuốc thủy sản là 166.566.000 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Thời gian cách thức trả các bên tự thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện Hộ kinh doanh **Đại lý Đ** không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- **Hộ kinh doanh Đại lý Đ** được hoàn lại số tiền án phí 4.164.150 đồng (Bốn triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001994 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Ông **Huỳnh Duy P** tự nguyện chịu án phí với số tiền 4.164.150 đồng (Bốn triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ

